UBND TỈNH BẮC GIANG **SỞ NÔNG NGHIỆP & PTNT**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 408 /QĐ-SNN	*Bắc Giang, ngày 28 tháng 6 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thực hiện cắt giảm, tiết kiệm thêm 10% dự toán chi thường xuyên 7 tháng cuối năm 2021

GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN BẮC GIANG

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; Thông tư số 109/2020/TT-BTC ngày 25/12/2020 của Bộ Tài chính Quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 1176/QĐ-UBND ngày 17/12/2020 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 1237/QĐ-UBND ngày 21/6/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc thực hiện cắt giảm, tiết kiệm thêm 10% dự toán chi thường xuyên 7 tháng cuối năm 2021,

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch – Tài chính Sở;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thực hiện cắt giảm, tiết kiệm thêm 10% dự toán chi thường xuyên 7 tháng cuối năm 2021 của các đơn vị dự toán trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT với số tiền là 2.900.000.000 đồng *(Hai tỷ, chín trăm triệu đồng chẵn)*, trong đó:

- Chi quản lý hành chính: 458.000.000 đồng.
- Chi sự nghiệp kinh tế và trợ giá: 2.442.000.000 đồng, bao gồm:

+ Chi sự nghiệp kinh tế nông nghiệp: 1.919.000.000 đồng.

+ Chi sự nghiệp kinh tế lâm nghiệp: 346.000.000 đồng.

+ Chi sự nghiệp kinh tế thủy lợi: 69.000.000 đồng.

+ Chi sự nghiệp kinh tế khác: 18.000.000 đồng.

+ Chi trợ giá: 90.000.000 đồng.

(Chi tiết theo biểu đính kèm)

Điều 2. Căn cứ số kinh phí thực hiện cắt giảm, tiết kiệm thêm 10% dự toán chi thường xuyên 7 tháng cuối năm 2021, Thủ trưởng các đơn vị sắp xếp,

cân đối dự toán chi còn lại để tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao đảm bảo phù hợp, đúng quy định và đạt hiệu quả.

Điều 3. Trưởng phòng Kế hoạch – Tài chính Sở, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở sử dụng ngân sách nhà nước có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Sở Tài chính;
- KBNN tỉnh;
- KBNN nơi giao dịch *(gửi qua đơn vị sử dụng ngân sách)*;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, Thanh tra, VP Sở;
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
TỈNH BẮC GIANG

Dương Thanh Tùng